

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2020/DS-PT
Ngày 21-02-2020
V/v tranh chấp hợp đồng gửi giữ
tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Dũng
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tài
Bà Trần Thị Thanh Trúc

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Ông Phan Văn Lợi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 366/2019/TLPT-DS ngày 18/12/2019 về việc “tranh chấp hợp đồng gửi giữ tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 42/2019/DSST ngày 14/10/2019 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 02/2020/QĐPT-DS ngày 02 tháng 01 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Phan Văn Đ, sinh năm 1992; thường trú: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; tạm trú: Khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn V – Chủ hộ kinh doanh Quán mỳ cay N; địa chỉ: Khu phố 4, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty TNHH MTV DV Bảo vệ L; địa chỉ: Đường T, Phường X, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tăng Văn N – Giám đốc.

Người địa diện theo ủy quyền: Ông Võ Văn L, sinh năm 1986; thường trú: Xã N, huyện A, tỉnh Bình Định (văn bản ủy quyền ngày 22/8/2019).

Người kháng cáo: Bị đơn ông Nguyễn Văn V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Phan Văn Đ trình bày:

Khoảng 19 giờ 30 ngày 24/4/2019, ông Phan Văn Đ có đến ăn uống tại Quán mì cay N cùng với bạn bè. Khi ông Phan Văn Đ đến ăn thì có điều khiển xe mô tô mang biển số 79V1-299.93; số máy G3A4E345794; số khung 10GY329087; nhãn hiệu Yamaha, màu đen gửi ở quán và được phát thẻ mang số 100, trên thẻ không có logo đặc trưng. Sau khi ăn uống xong, khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày ông Phan Văn Đ ra về, khi ra về ông Phan Văn Đ không thấy xe của mình và lúc đó bảo vệ phát thẻ xe lúc đầu cũng không có ở đó. Ông Phan Văn Đ đã báo cho chủ quán thì có mẹ của chủ quán là bà Nguyễn Thị M thì bà Nguyễn Thị M dẫn ông Phan Văn Đ ra gặp ông Nguyễn Khâm Ng đang ngồi ở bàn bảo vệ giữ xe để giải quyết. Tại đây, ông Nguyễn Khâm Ng đã lập biên bản ghi lại sự việc. Sau khi lập biên bản xong thì ông Nguyễn Khâm Ng yêu cầu ông Phan Văn Đ lên công an để trình báo sự việc. Ông Phan Văn Đ đã trình báo sự việc đến Công an phường An Phú, đến nay công an vẫn chưa tìm lại được xe cũng như người lấy xe của ông Phan Văn Đ.

Kể từ ngày mất xe đến nay, ông Phan Văn Đ nhiều lần yêu cầu ông Nguyễn Văn V- chủ Quán mì cay N bồi thường giá trị xe bị mất nhưng ông Nguyễn Văn V không Phan Văn Đ ý.

Do đó, ông Phan Văn Đ yêu cầu khởi kiện cụ thể như sau: Buộc ông Nguyễn Văn V- Chủ hộ kinh doanh Quán mì cay N bồi thường thiệt hại cho ông Phan Văn Đ 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) về việc làm mất chiếc xe mô tô mang biển số 79V1-299.93; số máy G3A4E345794; số khung 10GY329087; nhãn hiệu Yamaha, màu đen vào ngày 24/4/2019.

Nguyên đơn đồng ý với kết quả định giá đối với chiếc xe mô tô biển số 79V1-299.93; số máy G3A4E345794; số khung 10GY329087; nhãn hiệu Yamaha, màu đen đứng tên ông Phan Văn Đ theo Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 013461 do Công an huyện V, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 22/11/2016. Tuy nhiên, nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn bồi thường cho nguyên đơn giá trị xe là 30.000.000 đồng.

Ngoài ra nguyên đơn không còn yêu cầu nào khác.

Chứng cứ nguyên đơn cung cấp gồm: Biên bản sự việc ngày 24/4/2019; biên bản làm việc ngày 04/5/2019; 01 thẻ giữ xe ghi số 100; bản chính hợp đồng mua bán xe máy; bản chính hóa đơn giá trị gia tăng; bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 79V1-299.93.

- Theo bản tự khai, biên bản hòa giải, bị đơn ông Nguyễn Văn V- Chủ hộ kinh doanh Quán mì cay N trình bày:

Thống nhất với trình bày của nguyên đơn về sự việc mất xe xảy ra khoảng 20 giờ 30 phút ngày ngày 24/4/2019 tại bãi giữ xe của Quán mì cay N .

Tuy nhiên, đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì bị đơn không Phan Văn Đ ý, vì bị đơn có ký Hợp đồng bảo vệ số 11/2017 với Công ty TNHH MTV Dịch vụ bảo vệ L (sau đây viết tắt là Công ty Bảo vệ L) là một đơn vị độc lập, không trực thuộc mỳ cay N và khi ông Phan Văn Đ đến ăn tại quán mỳ cay là bàn giao xe của ông Phan Văn Đ cho nhân viên của Công ty Bảo vệ L, không bàn giao xe cho Quán mỳ cay N. Theo Hợp đồng nêu trên thì nếu trường hợp xảy mất mát tài sản của khách hàng thì Công ty bảo vệ phải có nghĩa vụ bồi thường cho khách hàng. Do đó, bị đơn không có trách nhiệm bồi thường cho ông Phan Văn Đ, mà trách nhiệm thuộc về Công ty Bảo vệ L.

Bị đơn đồng ý với kết quả định giá đối với chiếc xe mô tô biển số 79V1-299.93; số máy G3A4E345794; số khung 10GY329087; nhãn hiệu Yamaha, màu đen đứng tên ông Phan Văn Đ theo Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 013461 do Công an huyện V, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 22/11/2016. Bị đơn không có yêu cầu phản tố.

Chứng cứ bị đơn cung cấp: Hợp đồng bảo vệ số 11/2017 (không ghi ngày tháng); giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty Bảo vệ L.

- Theo biên bản ghi lời khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Công ty Bảo vệ L, do ông Võ Văn L là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Công ty Bảo vệ L thống nhất với nguyên đơn, bị đơn về sự việc mất xe xảy ra khoảng 20 giờ 30 phút ngày ngày 24/4/2019 tại bãi giữ xe của Quán mỳ cay N. Và thống nhất với bị đơn về việc có ký hợp đồng bảo vệ với Hộ kinh doanh Quán mỳ cay N từ cuối năm 2018 và đến khoảng tháng 5/2019 thì hai bên thanh lý hợp đồng.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì Công ty Bảo vệ L không có ý kiến gì.

Đối với ý kiến của bị đơn về việc yêu cầu phía Công ty Bảo vệ L phải bồi thường số tiền 30.000.000 đồng cho ông Phan Văn Đ thì Công ty Bảo vệ L không Phan Văn Đ ý vì ngày 24/4/2019 nhân viên Công ty Bảo vệ L không trực tại Quán mỳ cay N và thẻ xe phát cho khách cũng không phải thẻ của Công ty Bảo vệ L.

Công ty Bảo vệ L đồng ý với kết quả định giá đối với chiếc xe mô tô biển số 79V1-299.93; số máy G3A4E345794; số khung 10GY329087; nhãn hiệu Yamaha, màu đen đứng tên ông Phan Văn Đ theo Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 013461 do Công an huyện V, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 22/11/2016 và không có yêu cầu độc lập trong vụ án.

Tài liệu, chứng cứ Công ty Bảo vệ L cung cấp là bản chính hợp đồng bảo vệ số 11/2017 giữa Công ty bảo vệ L với ông Nguyễn Văn V.

- Người làm chứng bà Nguyễn Thị M trình bày ý kiến: Bà Nguyễn Thị M là mẹ của ông Nguyễn Văn V. Bà Nguyễn Thị M thống nhất việc có chứng kiến sự việc mất xe mô tô mang biển số 79V1-299.9 của ông Phan Văn Đ xảy ra tại bãi giữ xe của Quán mỳ cay N. Cụ thể như sau: Khoảng 20 giờ ngày 24/4/2019, khách

trong quán về và trả thẻ xe nhưng không thấy bảo vệ nên gọi bà Nguyễn Thị M ra để trả vé, bà Nguyễn Thị M không thấy bảo vệ nên điện thoại cho ông Nguyễn Văn V báo là bảo vệ đang làm thì bỏ đi đâu không biết, sau đó bà Nguyễn Thị M cũng có gọi điện thoại cho Công ty Bảo vệ L để báo sự việc. Khoảng 10 phút sau thì ông Nguyễn Khâm Ng qua coi xe, trong thời gian đợi người của Công ty Bảo vệ L qua coi xe thì bà Nguyễn Thị M đứng đó trông coi xe, đến khi ông Nguyễn Khâm Ng qua thì bà Nguyễn Thị M bàn giao lại cho ông Nguyễn Khâm Ng rồi vào nhà làm. Đến khoảng 20 giờ 30 phút, thì biết sự việc mất xe xảy ra. Lúc này bà Nguyễn Thị M dẫn ông Phan Văn Đ đến gặp ông Nguyễn Khâm Ng đang ngồi tại bàn thu vé xe để lập biên bản về sự việc mất xe. Bà Nguyễn Thị M xác định, ngày 24/4/2019, nhân viên của Công ty Bảo vệ L có mặt theo đúng giờ thỏa thuận là từ 12 giờ trưa. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì nhân viên bảo vệ tự ý bỏ quán đi. Khi bà Nguyễn Thị M phát hiện đã báo cho ông Nguyễn Khâm Ng và ông Nguyễn Khâm Ng đã đến trực bảo vệ thay cho nhân viên kia và trực đến hết ca.

- *Người làm chứng Nguyễn Hữu T trình bày ý kiến:* Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 24/4/2019, ông Nguyễn Hữu T có cùng với ông Phan Văn Đ và bà Trâm, ông Nguyễn Văn D đến Quán mì cay N ăn tối và gửi xe tại bãi giữ xe của Quán mì cay N. Khoảng 20 giờ 30 ra về thì ông Phan Văn Đ phát hiện xe của ông Phan Văn Đ bị mất. Lúc này ông Phan Văn Đ báo với bà Nguyễn Thị M, bà Nguyễn Thị M yêu cầu ông Phan Văn Đ làm việc với ông Nguyễn Khâm Ng, bà Nguyễn Thị M giới thiệu ông Nguyễn Khâm Ng là người bên công ty bảo vệ. Ông Nguyễn Hữu T xác định, thời điểm vào Quán mì cay N có bảo vệ trông giữ và phát thẻ xe.

- *Người làm chứng Nguyễn Thị Ph trình bày:* Bà Nguyễn Thị Ph là người bán quán nước ở gần Quán mì cay N. Bà không trực tiếp chứng kiến việc ông Phan Văn Đ bị mất xe tại Quán mì cay N do thời điểm mất xe bà đã nghỉ bán và đi về nhà. Tuy nhiên, bà Nguyễn Thị Ph xác định, vào ngày 24/4/2019 người của công ty bảo vệ có đến trực tại Quán mì cay N như những ngày trước. Lúc bà Nguyễn Thị Ph nghỉ bán thời gian khoảng 19 giờ cùng ngày thì nhân viên bảo vệ vẫn còn trực tại đó.

- *Người làm chứng Nguyễn Văn D, Nguyễn Thị Ngọc Tr thống nhất trình bày:* Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 24/4/2019 có cùng với ông Phan Văn Đ đến Quán mì cay N ăn tối, đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày tất cả ra về thì phát hiện xe của ông Phan Văn Đ bị mất. Lúc bị mất xe, ông Phan Văn Đ còn giữ thẻ xe của quá do bảo vệ phát lúc vào quán.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 42/2019/DSPT ngày 14/10/2019, Tòa án nhân dân thị xã T đã tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phan Văn Đ đối với bị đơn ông Nguyễn Văn V— chủ Hộ kinh doanh Quán mì cay N.

Ghi nhận sự tự nguyện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH MTV DV Bảo vệ L bồi thường cho ông Phan Văn Đ một phần trị giá của xe mô tô mang biển số 79V1-299.93, số máy G3A4E345794; số khung 10GY329087; nhãn hiệu Yamaha, màu đen bị mất với số tiền 11.500.000 đồng.

Buộc ông Nguyễn Văn V– chủ Hộ kinh doanh Quán mì cay N phải có trách nhiệm bồi thường cho nguyên đơn ông Phan Văn Đ phần còn lại của trị giá xe mô tô mang biển số 79V1-299.93, số máy G3A4E345794; số khung 10GY329087; nhãn hiệu Yamaha, màu đen bị mất với số tiền 18.500.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi án tuyên, bị đơn ông Nguyễn Văn V có đơn kháng cáo toàn bộ bản án (đơn kháng cáo trong hạn luật định).

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án như sau: Đối với thiệt hại do xe mô tô mô tô mang biển số 79V1-299.93, số máy G3A4E345794; số khung 10GY329087; nhãn hiệu Yamaha, màu đen của ông Phan Văn Đ bị mất, bị đơn ông Nguyễn Văn V sẽ bồi thường cho nguyên đơn ông Phan Văn Đ số tiền 10.000.000 đồng.

Ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa:

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự tại Tòa án cấp phúc thẩm.

Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của họ là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày, tranh tụng của các đương sự tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện của Công ty Bảo vệ L là ông Võ Văn L đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy, Công ty bảo vệ L không có kháng cáo và việc xét xử vắng mặt đương sự nêu trên không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của họ. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt người đại diện hợp pháp của Công ty Bảo vệ L.

[2] Về nội dung vụ án:

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn ông Phan Văn Đ và bị đơn ông Nguyễn Văn V thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án như sau: Đối với thiệt hại do xe mô tô mô tô mang biển số 79V1-299.93, số máy G3A4E345794; số khung 10GY329087; nhãn hiệu Yamaha, màu đen của ông Phan Văn Đ bị mất, ông Nguyễn Văn V sẽ bồi thường cho ông Phan Văn Đ số tiền 10.000.000 đồng.

[4] Xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, sự thỏa thuận các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét

xử phúc thẩm căn cứ Điều 300 Bộ luật Tố tụng dân sự sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[5] Đối với việc Công ty Bảo vệ L tự nguyện bồi thường cho ông Phan Văn Đ số tiền 11.500.000 đồng và đã được bản án sơ thẩm ghi nhận. Công ty Bảo vệ L không có kháng cáo nên Tòa án cấp phúc thẩm không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp.

[7] Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn V phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 300; khoản 2 Điều 308; Điều 313 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Văn V; sửa Bản án dân sự sơ thẩm: 42/2019/DSPT ngày 14/10/2019 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương như sau:

1.1. Ghi nhận sự tự nguyện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH MTV DV Bảo vệ L bồi thường cho ông Phan Văn Đ một phần trị giá của xe mô tô mang biển số 79V1-299.93, số máy G3A4E345794; số khung 10GY329087; nhãn hiệu Yamaha, màu đen bị mất với số tiền 11.500.000 đồng (mười một triệu năm trăm nghìn đồng)

1.2. Công nhận sự thỏa thuận của ông Phan Văn Đ và ông Nguyễn Văn V như sau: Đối với thiệt hại do xe mô tô mang biển số 79V1-299.93, số máy G3A4E345794; số khung 10GY329087; nhãn hiệu Yamaha, màu đen của ông Phan Văn Đ bị mất, ông Nguyễn Văn V có trách nhiệm bồi thường cho ông Phan Văn Đ số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không thanh toán số tiền trên cho người được thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án thì còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi theo quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời hạn và số tiền chậm trả.

1.3. Về chi phí định giá tài sản: Bị đơn ông Nguyễn Văn V – chủ Hộ kinh doanh Quán mì cay N phải chịu số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng). Do ông Phan Văn Đ đã nộp đủ nên ông Nguyễn Văn V có nghĩa vụ trả lại số tiền trên cho ông Phan Văn Đ.

1.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn ông Nguyễn Văn V – chủ Hộ kinh doanh Quán mì cay N phải nộp là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

Hoàn trả cho nguyên đơn ông Phan Văn Đ số tiền 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0035395 ngày 06 tháng 6 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương.

2. Về án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn V phải nộp số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0036414 ngày 12/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- TAND tx. T;
- Chi cục THADS tx. T;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP, Tòa Dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Trung Dũng